TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 61/2023/HNGĐ-ST Ngày: 30 tháng 5 năm 2023 V/v: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"	Yên Thành, ngày 30 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Giang.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Lý – Ông Nguyễn Bá Tấn

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 154/2023/QĐST-HPT ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N– sinh năm 1992

Địa chỉ cư trú: xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Lê Văn H– sinh năm 1982

Địa chỉ cư trú: xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (vắng mặt lần 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 22/3/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Ntrình bày: chị và Anh Lê Văn Hkết hôn vào ngày 14/02/2011, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau ngày kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian khoảng 5 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, ngày một căng thẳng và trầm trọng. Nguyên nhân chủ yếu: do tính cách không hòa hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, anh Hoàn thường hay rượu chè, chửi bới, xúc phạm vợ con và gia đình bên ngoại, dẫn đến tình cảm bị rạn nứt trầm trọng. Kể từ cuối năm 2017 cho đến nay, hai bên sống ly thân không còn quan hệ, qua lại gì với nhau nữa.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không có khả năng để hàn gắn đoàn tụ được nữa, nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàn.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là: Lê Nam P, sinh ngày 05/6/2011 và Lê Vinh S, sinh ngày 26/6/2013, hiện con đang ở với chị, ly hôn chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi cả 2 con chung cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh Hoàn phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là Anh Lê Văn Htheo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Hoàn vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành làm việc được với anh Hoàn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án.

Đối với anh Lê Văn H. Đây là phiên tòa được mở lần thứ 2 nhưng anh Hoàn vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Hoàn.

[2] Về nội dung: Xét hôn nhân giữa chị N và anh H là hợp pháp, tuân thủ các quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế và xác minh tại địa phương thì thấy rằng, cuộc sống của vợ chồng nhiều năm qua không được hạnh phúc, mâu thuẫn liên tục xảy ra và đã thực sự trầm trọng, hai bên sống ly thân đã nhiều năm nay không còn qua lại, tình cảm với nhau nữa. Tòa án đã khuyên bàn nhưng chị N vẫn một mực xin được ly hôn. Xét đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị N xin ly hôn anh H là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung như đã nêu ở trên. Ly hôn chị Ncó nguyện vọng trực tiếp nuôi con cho đến lúc đủ 18 tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng. Xét nguyện vọng nuôi con của chị Nguyệt là hoàn toàn chính đáng, hiện tại các con đang sinh sống cùng chị Nguyệt tại xóm Lâm Thành, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, thu nhập của chị Nguyệt ổn định, đảm bảo cho việc nuôi con. Mặt khác, anh Hoàn thường xuyên vắng nhà, không có mặt tại địa phương nên không có điều kiện để trực tiếp nuôi con, nguyện vọng của cháu Lê Nam Phong và Lê Vinh Sơn đều mong muốn được ở với mẹ. Do đó, cần giao con chung cho chị Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàn vì chị Nguyệt không yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị Nguyệt không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyệt phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát có ý kiến phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX và Thư ký cụ thể như sau: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện các quy định tại điều 203 BLTTDS năm 2015. Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ tranh chấp. Việc chấp hành theo pháp luật tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Thẩm phán, HĐXX và Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án. Đối với đương sự: từ khi thụ lý đến ngày xét xử, chị Nguyệt chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; anh Hoàn vắng mặt nên Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Với các tài liệu do đương sự cung cấp và thẩm phán thu thập có tại hồ sơ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn và nuôi con chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 điều 28, điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình.

Xử: Cho Chị Nguyễn Thị Nđược ly hôn anh Lê Văn Hoàn.

Về con chung: Giao con chung là Lê Nam P, sinh ngày 05/6/2011 và Lê Vinh S, sinh ngày 26/6/2013 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàn.

Anh Lê Văn Hcó quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Chị Nguyễn Thị Nphải nộp 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nguyệt đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000715 ngày 24/ 3/2023. Chị Nguyệt đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị N có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi gửi:
- VKS H. Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND Xã
- Lưu hs, VP

Đã ký

Phạm Văn Giang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Tấn **Đồng Thị Lý** **Phạm Văn Giang**